TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2017
V/v *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Huỳnh Tiễn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Lê Mai Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà **Trần Nhã Minh Hoàng** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 203/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 về *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2017giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ông **P** - Sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ A, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng(có mặt).

2. Bị đơn: Bà **C** - Sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ B, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 7 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông P trình bày: Ông và bà C đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2014/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2014 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Theo

Quyết định này thì giao con chung tên H , sinh ngày 19/4/2004 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng.Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/tháng. Từ khi bản án có hiệu lực, ông P đã thực hiện chu cấp đầy đủ tiền nuôi con. Đến tháng 10/2016 bà C bị đơn vị cho nghỉ hưu sớm. Do bà C không có nhà ở phải đi thuê nhà ở và liên tục chuyển chỗ ở, kinh tế eo hẹp nên đã bỏ bê việc nuôi con. Đến tháng 12/2016 ông P phải đón về nuôi dưỡng tại gia đình mới. Từ 12/2016 đến nay cháu H về ở, ăn học do gia đình cha đẻ trực tiếp nuôi dưỡng mà không nhận được tiền chu cấp từ mẹ đẻ là bà C. Để đảm bảo cho việc nuôi dưỡng cháu H được thuận lợi, ông P kính mong Tòa án sớm tạo điều kiện để cháu H được chuyển khẩu về bên gia đình cha đẻ và xem xét ra quyết định giao con H cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc bà C có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con là 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bà C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần 2, nhưng vắng mặt không có lý do, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà C.

[2] Về nội dung: Ông P và bà C đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 02/2014/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2014 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Theo quyết định, về con chung: giao con chung tên H, sinh ngày 19/4/2004 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng thực tế sau khi ly hôn do điều kiện kinh tế eo hẹp nên tháng 12/2016 cháu H đã được ông P đón về nuôi dưỡng .

Tại biên bản xác minh ngày 07 tháng 9 năm 2017 thể hiện sau khi bà C ly hôn với ông P , bà C là người nuôi dưỡng con chung tên H, sinh ngày 19/4/2004. Khi bà C nghỉ hưu thì bà không có khả năng nuôi con, nên ông P dẫn con chung về nhà ông để ăn ở, học hành. Bà C không có việc làm, không đủ khả năng nuôi và thường xuyên vắng nhà.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tòa để lấy lời khai và tham gia phiên hòa giải nhiều lần nhưng bà C không đến nên không xác định được nguyện vọng của bà C.

Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp sau khi ly hôn của ông P thấy: Mặc dù trong quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, về phần con chung giao cho bà C là người trực tiếp nuôi dưỡng nhưng thực tế vì bà C không đủ điều kiện nuôi dưỡng nữa và ông P cũng đã đón con về nuôi

dưỡng, điều này phù hợp với nguyên vọng của cháu H nên HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu của ông P , giao con chung tên H - sinh ngày 19/4/2004 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp qui định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung: Ông P yêu cầu bà C cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ. Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 28/9/2017 tại Bảo hiểm xã hội quận Hải Châu thể hiên: Bà C được hưởng chế độ hưu trí hàng tháng với mức hưu trí là 4.142.000đ nên cần chấp nhận yêu cầu của ông P, buộc bà C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian giao tiền cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Án phí hôn nhân gia đình: Do chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn của ông P, nên bà C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ.

Ông P không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông P số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 9642 ngày 08/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

[4] Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Bà C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ, nên bà C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của ông P đối với bà C về việc: " Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Xử giao con chung tên H - sinh ngày 19 tháng 4 năm 2004 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà C phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P đối với bà C về việc: "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn "

Xử:

1. Giao con chung tên là H, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2004 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian giao tiền cấp dưỡng là ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà C phải chịu là 300.000đ.

Hoàn trả cho ông P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 009642 ngày 08/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ, bà C phải chịu là 300.000đ.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cụcTHADS quận Hải Châu;
-Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Thúy Năng